

Bản án số: 04/2021/HS- ST

Ngày: 16 - 3- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Liêm và bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Phong, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST- HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1992 tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn , xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và con bà Bùi Thị L; chưa có vợ và con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24-7-2019, Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác" hình thức phạt 2.500.000 đồng, đã nộp phạt ngày 06-8-2019; nhân thân: Ngày 31-10-2016, Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác " hình thức phạt 2.000.000 đồng, đã nộp phạt ngày 01-11-2016. Bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2020 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt.

- Người bị hại: Anh Đoàn Trọng V, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1996; anh Vũ Minh C, sinh năm 1997; ông Đoàn Ngọc V, sinh năm 1961; anh Vũ Tuấn A, sinh năm 1993; đều trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Chị Đoàn Thị A, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

(Anh V xin xét xử vắng mặt, những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29-7-2020, anh Đoàn Trọng V mượn xe mô tô Yamaha Sirius biển số 34B3- 477.30 của bạn là anh Vũ Minh C đi đến cầm cố, thế chấp cho Nguyễn Văn N để vay 4.500.000 đồng, thời hạn vay 15 ngày, hẹn khi nào chuộc xe sẽ trả cho N 5.000.000 đồng. Do chiều cùng ngày C đòi xe nên anh V mượn xe mô Yamaha Sirius biển số 34B1- 359.67 của chị gái Đoàn Thị A đến cầm cố, thế chấp cho N để lấy xe của anh C ra. Tối ngày 29-7-2020, N yêu cầu anh V đến lấy xe và trả số tiền 5.000.000 đồng cho N như thỏa thuận. Anh V đã nhờ anh Nguyễn Văn H cùng đến nhà N. Tại nhà N, V đã vay và nhờ anh H chuyển khoản cho N số tiền 4.000.000 đồng, tuy nhiên N vẫn yêu cầu anh V phải trả tiếp số tiền 1.000.000 đồng (gồm 500.000 đồng tiền gốc và 500.000 đồng tiền lãi) nhưng anh V xin khất lại. Sau ngày 29-7-2020 N nhiều lần đòi số tiền trên nhưng anh V vẫn chưa có tiền trả nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05-8-2020, anh V đang xem kích cá gần cầu trạm bơm B, xã Đ, huyện Tứ Kỳ thì N điều khiển xe mô tô Honda SH (chưa xác định được biển số) chở theo Phạm Văn C, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đến chửi bới anh V đồng thời yêu cầu anh V phải trả số tiền 1.000.000 đồng cho N. N yêu cầu anh V lên xe do chưa có tiền trả nên không muốn đi nhưng sợ nên anh V đã lên xe ngồi. N điều khiển xe kẹp anh V ở giữa, C ngồi phía xe về nhà N ở thôn Ô, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Tại nhà N, Ng bảo Ch đóng cổng nhà, N thả chó ra rồi bảo V đi vào trong nhà. Tại đây có Chu Văn D, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. N và Ch đóng cửa ra vào, rồi yêu cầu anh V vào phòng ngủ của N, còn Ch đóng cửa thông phòng ngủ và phòng khách. Tại phòng ngủ, N dùng 01 búa gỗ cán dài 30 cm, đường kính 02 cm, đầu búa kích thước (10x4) cm có sẵn trong phòng đập nhiều nhát vào vùng đầu, mặt anh V dùng tay nắm, chân đá vào người anh Vs làm anh V ngã xuống nền nhà, đồng thời chửi anh V yêu cầu phải trả số tiền 1.000.000 đồng. Thấy vậy, Ch và D cũng dùng tay nắm, chân đá vào vùng đầu, mặt, người anh V. D bắt anh V nằm sấp xuống nền nhà lấy chiếc búa gỗ từ tay N đập nhiều nhát vào vùng mông. Sau đó nhóm này yêu cầu anh V ra phòng khách ngồi, N tiếp tục chửi bới yêu cầu anh V phải trả tiền, V xin khất đến tối trả

nhưng N không đồng ý, bắt V gọi điện bảo người nhà mang tiền đến trả, N tiếp tục lấy 01 chiếc dép tông tát nhiều cái vào vùng đầu mặt anh V yêu cầu trả tiền. Sau đó N cho anh V gọi điện cho người đến đón. Sau đó có anh Vũ Tuấn A là bạn đến nhà N đón anh V về nhà.

Anh V được đưa đến Trung tâm y tế huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương và Bệnh viện đa khoa Hòa Bình, thành phố Hải Dương khám. Sau đó được chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt Đức điều trị từ ngày 10-8 đến ngày 15-8-2020.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 286 ngày 08/10/2020, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Anh Đoàn Trọng V bị chấn thương gây gãy thành dưới ổ mắt phải và thành trước xoang hàm phải, đã mổ để xử lý. Hiện ổn định còn phương tiện kết xương (nẹp vít), để lại sẹo mổ kích thước nhỏ vùng dưới mi mắt phải. Tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 14%.

Quá trình điều tra, do Chu Văn D và Phạm Văn Ch đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định truy nã nhưng chưa bắt được nên đã quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, truy tố đối với D và Ch.

Tại cáo trạng số 07/CT - VKSTK ngày 05-02-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố Nguyễn Văn N về tội “Cướp tài sản” và tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo điểm c, d khoản 2 Điều 168 và khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng, bị cáo xác định đã có hành vi ép buộc anh V lên xe mô tô để chở về nhà bị cáo, tại nhà bị cáo bảo Ch đóng cổng và bị cáo thả chó, sau đó bị cáo cùng với Ch, D dùng búa gõ chân đá tay đập vào người anh V để ép buộc anh V phải trả số tiền 1.000.000 đồng.

Anh Đoàn Trọng V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt xác định: Ngày 05-8-2020, N ép anh đi xe mô tô để đến nhà N là trái ý muốn. Tại nhà của N, Ch đóng cổng và N thả chó, sau đó anh bị N, D và Ch dùng búa, chân đá tay đập vào người chửi bới, ép trả N số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi sự việc xảy ra N, Ch, D đã bồi thường cho anh 100.000.000 đồng, anh không yêu cầu gì thêm, anh đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người làm chứng vắng mặt có lời khai tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ anh C, chị A xác định: Có cho anh V mượn xe mô tô của mình để sử dụng. Anh G, anh T khai: Khi N bảo V ngồi lên xe mô tô của N có biểu hiện sợ không dám nói gì, V ngồi ở giữa N lái xe, Ch ngồi sau xe. Anh H khai: Khi đến nhà N cùng anh V, anh đã cho anh V vay 4.000.000 đồng và dùng tài khoản của anh chuyển vào tài khoản của N;

Chị H và ông V xác định: Ngày 08-9-2020 N, Ch và D đến bồi thường cho anh V tổng số tiền 100.000.000 đồng.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 168 BLHS; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với tội "Cướp tài sản"; khoản 1 Điều 157 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 đối với tội "Bắt, giữ người trái pháp luật"; áp dụng các điều: 17, 38, 58 BLHS đối với cả hai tội; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47, điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cướp tài sản" và tội "Bắt, giữ người trái pháp luật"; xử phạt Nguyễn Văn N từ 7 năm 03 tháng đến 7 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản", từ 07 tháng đến 09 tháng về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật"; Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo N từ 07 năm 10 tháng đến 08 năm 03 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 17/9/2020; về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy đối với 01 búa đầu búa có kích thước (10x4) cm, 01 chiếc dép có quai màu xanh; về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do trước đó anh Đoàn Trọng V nợ của Nguyễn Văn N số tiền 1.000.000 đồng chưa trả. Nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05-8-2020, N điều khiển xe mô tô SH cùng với Phạm Văn Ch đã có hành vi bắt ép anh V lên xe mô tô chở anh V về nhà N tại thôn, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương rồi N bảo Ch khóa cổng, N thả chó, đóng cửa ra vào nhà lại mục đích không cho anh V chạy trốn được. Tại đây N, Ch và Chu Văn D đã dùng chân đá, tay nắm, dùng 01 búa gỗ có cán dài 30 cm, rộng 02 cm, đầu búa có kích thước (10x4) cm, 01 dép tông đánh vào

vùng mặt, đầu, người anh V làm anh V gãy xương hàm trên gò má, ổ mắt phải nhằm chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đồng, hậu quả anh V bị tổn hại 14% sức khỏe.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo bắt ép anh V lên xe mô tô trái ý muốn của anh V để về nhà bị cáo, mặc dù bị cáo không có thẩm quyền nhưng lại bắt giữ người trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, nên đủ yếu tố cấu thành tội "Bắt , giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của BLHS.

Tại nhà bị cáo, bị cáo đã cùng với Ch, D dùng búa là phương tiện nguy hiểm, dèp tông đánh vào vùng đầu, mặt dùng chân tay đấm vào người anh V, nhằm uy hiếp tinh thần của anh V làm cho anh V sợ hãi, không dám kháng cự nhằm chiếm đoạt của anh V số tiền 1.000.000 đồng, hậu quả anh V bị thương tổn hại 14% sức khỏe, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 168 BLHS.

[4] Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo về tội và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

[5] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm hại đến quyền tự do, sức khỏe và tài sản của người khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân: Năm 2016 đã bị Công an huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Xâm hại sức khỏe của người khác"; có 01 tiền sự: Ngày 24-7-2019 bị Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác" hình thức phạt 2.500.000 đồng; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, anh V có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS đối với hai tội; bị cáo cùng với Ch, D đã tự nguyện bồi thường cho anh V số tiền 100.000.000 đồng, giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.000.000 đồng nhưng bị cáo bị truy tố theo khoản 2 Điều 168 BLHS thuộc trường hợp gây hậu quả không lớn, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h khoản 1 Điều 51 của BLHS đối với tội cướp tài sản.

[7] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách

nhiệm hình sự, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, các bên đã tự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về vật chất và tinh thần với tổng số tiền 100.000.000 đồng anh V đã nhận đủ số tiền và xác nhận việc bồi thường thiệt hại giữa anh và bị cáo đã giải quyết xong, không còn yêu cầu bồi thường nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 búa gỗ đầu búa có kích thước (10x4)cm và 01 chiếc dép của N là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[11] Trong vụ án này, quá trình điều tra Chu Văn D và Phạm Văn Ch bỏ trốn, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ đã quyết định truy nã nhưng chưa bắt được, nên Quyết định tách vụ án hình sự, tách hành vi của Ch, D khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Đối với chiếc xe SH dùng chở anh V về nhà N, N khai là của D, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ chưa thu giữ được, sẽ xử lý sau. Đối với hành vi của N cầm cố tài sản không có giấy phép hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N là phù hợp.

[12] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; các điều 17, 58; điểm s (đối với cả hai tội), các điểm b, h (đối với tội cướp tài sản) khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cướp tài sản" và tội "Bắt giữ người trái pháp luật". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 7 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cướp tài sản" và 07 (bảy) tháng tù về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật". Tổng hợp

hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành chung của 02 tội là 7 (bảy) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ bắt tạm giam ngày 17/9/2020

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 búa gỗ đầu búa có kích thước (10x4) cm và 01 chiếc dép (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 03/3/2020*).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Tú

